

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ DẦU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 25-9-2018

V/v “Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Lê.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Đào.

2. Ông Nguyễn Văn Trọn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Ngọc Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

Ngày 25 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 606/2018/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2018 về vụ án “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Tô Phương Mai Tr, sinh năm: 1981.

Địa chỉ: số 2/194, tổ 20, khu phố N, thị trấn G, huyện G, tỉnh T.

2. Bị đơn: Anh Ngô Minh Đ, sinh năm: 1972.

Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh T.

Tạm trú: khu phố N, thị trấn G, huyện G, tỉnh T.

Chị Tr và anh Đ đều có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 31/7/2018 nguyên đơn, chị Tô Phương Mai Tr trình bày:

Chị và anh Ngô Minh Đ chung sống như vợ chồng từ tháng 8 năm 2016, hôn nhân tự nguyện không ai ép buộc, không có đăng ký kết hôn. Đến tháng 3 năm 2017 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tính tình không hợp, không ai quan tâm đến ai, ai cũng có cuộc sống riêng của mình, anh chị tự ly thân không còn chung sống cùng nhau nữa. Nay chị yêu cầu Tòa án không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị và anh Đ.

Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản tự khai ngày 31/8/2018 bị đơn anh Ngô Minh Đ trình bày:

Anh thống nhất như trình bày của chị Tô Phương Mai Tr, anh và chị Tr chung sống như vợ chồng từ tháng 8 năm 2016, không có đăng ký kết hôn. Tuy nhiều lần anh có đề cập đến việc vợ chồng đi đăng ký kết hôn nhưng chị Tr không đồng ý. Đến tháng 3/2017 anh chị mâu thuẫn như lời trình bày của chị Tr và anh chị tự ly thân không chung sống cùng nhau nữa. Nay chị Tr yêu cầu xin ly hôn cùng anh, anh đồng ý ly hôn, và anh cũng yêu cầu Tòa án không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh và chị Tr vì giữa anh và chị Tr không có đăng ký kết hôn theo quy định.

Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, xét thấy:

Về tố tụng: Nguyên đơn chị Tô Phương Mai Tr và bị đơn anh Ngô Minh Đ đều có đơn xin vắng mặt. Nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1] *Về hôn nhân*: Chị Tr và anh Đ cả hai tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng, không ai ép buộc. Mặc dù anh chị có đủ điều kiện để kết hôn, nhưng không đăng ký kết hôn là vi phạm Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Điều 14 và Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình. Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Tr và anh Đ.

[2] *Về con chung*: Không có, không đặt ra giải quyết.

[3] *Về tài sản chung và nợ chung*: Anh chị không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

[4] *Về án phí*: Chị Tr phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 9, 14, 53 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Về hôn nhân*: Không công nhận chị Tô Phương Mai Tr và anh Ngô Minh Đ là vợ chồng.

2. *Về con chung*: Không có, không đặt ra giải quyết.

3. *Về tài sản chung và nợ chung*: Không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

4. *Về án phí*: Chị Tô Phương Mai Tr phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ghi nhận chị Tr đã nộp xong tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai số 0008057 ngày 31/7/2018 của Cục thi hành án dân sự huyện Gò Dầu.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án, hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- THADS huyện Gò Dầu;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Vĩ Lê